

Theo dòng lịch sử, tìm về các cuộc chiến tranh giành và giữ nước ta thấy có 1 bến sông “chưa từng bị mờ nhạt”, đó là bến Đông Bộ Đầu. Địa danh đó từ lâu đã nằm trong tâm thức của người Việt, và ghi dấu những chiến công oanh liệt. Xin mượn những số sách của tiền nhân, như 1 cách “nhìn lại quá khứ”, góp vài ý kiến để trong Đại lễ 1000 năm Thăng Long chúng ta có thêm những niềm vui,



Bến sông Đông Bộ Đầu bến sông đã bị lãng quên

Nên công nhận di tích cho bến Đông Bộ Đầu và Ngõ đền Sơn Hải (Chương Dương – Hà Nội):

“Nhìn lại quá khứ
để soi tỏ tương lai”

**Nhìn lại một bến
sông chiến lược**

Trên bản đồ “Hà Nội thời Nguyễn năm 1831”, thì Đông Bộ Đầu là một bến sông phía Đông của kinh thành Thăng Long, ở địa phận

thôn Đông Bộ Đầu, tổng Tiên Túc, huyện Thọ Xương. Nhìn từ bản đồ này, ta thấy đó là 1 nơi có vị trí quân sự chiến lược, là cửa ngõ đường

thủy trấn giữ kinh thành.

Còn những ghi chép của nhiều tác giả trong “Đại Việt sử ký toàn thư”, “Việt sử thông giám

TRẦN PHAN

cương mục” thì nơi đây còn gắn liền với những trận đánh quyết định giải phóng Thăng Long trong các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược phương Bắc.

Sách “Đại Việt sử ký toàn thư”, bản kỷ toàn thư quyển 5a có ghi: “Ngày 24, vua và Thái Tử ngự lầu thuyền, tiến quân đến Đông Bộ Đầu, đón đánh, cả phá được quân giặc. Quân Nguyên chạy trốn về, đến trại Quy Hóa, chủ trại là Hà Bổng chiêu tập người man ra tập kích, lại cả phá bọn chúng”. Như vậy bên Đông Bộ Đầu là nơi diễn ra cuộc chiến quyết định, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông lần thứ nhất của quân dân ta.

Cũng trên bến sông này, trong sách Đại Việt sử ký toàn thư (Bản kỷ toàn thư 5 b) có viết “tháng 8/1284 Hưng Đạo Vương điều tất cả các binh hầu, duyệt binh lớn ở Đông Bộ Đầu, chia các quân đóng giữ Bình Than và những nơi xung yếu khác”. Lúc này bến sông trở thành nơi tập trận, mở màn cho nhiều chiến thắng vang dội

khác như: Chương

Dương, Tây Kết, Hàm Tử... trong 2 cuộc kháng chiến chống Nguyên sau này.

Sách “Đại Việt sử ký toàn thư” (Bản kỷ toàn thư quyển 10a) còn có ghi về những sự kiện tại bến sông này: Cuối tháng 10 năm 1426, Lê Lợi tiến quân ra phía Bắc. Ngày 22 tháng 11 cùng năm, đợt công phá thành Đông Quan mở màn. Nghĩa quân chia làm 3 cánh. Cánh thứ nhất do Lê Lợi trực tiếp điều động, tấn công vào cửa Nam. Cánh thứ 2 do Đinh Lễ chỉ huy tấn công vào cửa tây. Cánh quân thứ 3 do Trần Nguyên Hãn và Bùi Bị (Sau được ban họ Lê, nên còn gọi là Lê Bị) thống lĩnh tấn công vào phía Đông. Trần Nguyên Hãn đem hơn trăm chiến thuyền ngược dòng sông Đại Lũng (sông Đáy) ra cửa sông Hát, rồi xuôi dòng đến bến Đông bộ đầu, đại phá quân giặc, thu được nhiều thuyền bè

Không chỉ vậy, tại bến sông này nhiều “nghệ thuật quân sự” đã nảy nở và phát triển: “biện pháp hạn chế và tránh chỗ mạnh của địch (kỵ binh, trường trận),

lợi dụng, khoét sâu và đánh vào chỗ yếu của chúng (thủy quân, tiếp lương), tư tưởng “lấy nhân chờ nhọc” “dùng đoản binh thắng trường trận” của Trần Quốc Tuấn...

Vai trò lịch sử quan trọng của địa danh Đông Bộ Đầu là không thể phủ nhận. Nhiều chứng tích đáng tin cậy, trong đó đáng chú ý nhất là tấm văn bia cổ dựng tại chùa Hoà Nhai (Hồng Phúc Tự) do tiến sỹ Hà Tông Mục soạn vào năm Chính Hoà thứ 24 (1703) đã xác định vị trí địa danh Đông Bộ Đầu trải từ dốc Hàng Than đến dốc Vạn Kiếp (Hà Nội ngày nay).

Trần trở ở “Đền nơi ghi sử của dân vạn chài”

Những ngày tháng 3 vừa qua, tôi trở lại bến sông, mong tìm lại những dấu tích còn lại của những trận chiến hiển hách hôm nào. Không phải ngẫu nhiên, không phải vô cơ mà đi tìm, mà xuất phát tư ý niệm về dân vạn chài, và những người sống cạnh bờ sông (lúc ấy giờ tên là Vạn An, thôn Đông Bộ Đầu, tổng Tiên Túc, huyện Thọ Xương),



Ngôi đền Sơn Hải bị đe dọa bởi rác rưởi xung quanh

sẽ là người ghi sử trung thực nhất. Họ ghi bằng những đền, chùa, miếu mạo ở đâu đây.

Cái linh cảm ban đầu ấy cho tôi một hướng đi đúng, bởi xung quanh khu vực này xưa đã tồn tại nhiều đền thờ thời nhà Trần là: Chúc Võng, Đông Trạch, Phú Nhi, Làng Hồ và Thanh Lương.... Thế nhưng trải qua những thăng trầm của lịch sử thì hầu hết các ngôi đền trên đã bị phá hoại, các di vật bị hư hỏng, mất mát dần theo thời gian.

Duy chỉ còn 1 ngôi đền nhỏ, nằm neo nép bên sông là 1 ngoại lệ. Ngôi đền này có tên

thường gọi là đền Cửa Sông, tên chữ là Sơn Hải Linh Từ (đền thiêng Sơn Hải), ngôi đền được gìn giữ và bảo vệ bởi những người con của họ Trần. Theo cổ giáo sư Trần Quốc Vượng, tâm điểm của bến Đông Bộ Đầu xưa chính là vị trí đền Sơn Hải (thuộc phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) hiện nay. Các nguồn tư liệu thành văn còn được lưu trữ ở đền như Hoành phi câu đối, cuốn thư, sắc phong thì ngôi đền này thờ Hưng Đạo Vương và Tướng công Phạm Ngũ Lão, và 2 gia thần Dã Tượng, Yết Kiêu.... Ban đầu đền được xây dựng

gần chân đê, nay theo thời gian đền được dịch chuyển dần ra phía ngoài, sát bờ sông.

Dòng họ có công nhiều nhất trong việc gìn giữ nhiều di vật và dựng lại ngôi đền là họ Trần. Trong ý nghĩ của ông Hai, một người trông đền thì “duyên căn” dẫn đến việc họ Trần dựng lại đền rất đơn giản “Xưa người vạn chài nghèo, lênh đênh sông nước, nay đây mai đó, tất cả những sinh hoạt đời thường cũng như thực thi tín ngưỡng đều ở trên thuyền... cuộc sống thay đổi, tín ngưỡng tâm linh hay cụ thể là cách thờ cúng

cũng thay đổi. Việc lập đền trên bờ và lưu giữ những kỉ vật mà ông cha đã dành nhiều tâm sức để cất giữ là một việc nên làm”.

Theo thống kê của ban quản lý di tích và danh thắng Hà Nội thì ở ngôi đền này còn giữ được rất nhiều di vật của lịch sử: Một đạo sắc phong thần có niên hiệu Khải Định năm thứ 9 (1924), một bộ kiệu bát cống, 9 bộ ngai thờ chạm rồng, 9 bộ ngai thờ chạm rồng, 57 pho tượng, chuông đồng, tượng Trần Hưng Đạo, các loại câu đối, 1 đôi hạc đồng... tất cả đều mang dấu ấn của nghệ thuật của thế kỉ XIX, XX.

Đền Cửa Sông ngày nay đã có người túc trực khuya sớm. Nó là nơi mà người dân đến để thể hiện những ý nguyện tâm linh vào những ngày mùng 1, hôm rằm. Đặc biệt đền còn là nơi thể hiện 1 tín ngưỡng thờ tự đặc biệt của người Việt (thờ anh hùng dân tộc), lễ dâng hương và tế lễ đức thành Trần Hưng Đạo được tổ chức vào ngày 20/8 (âm lịch).

Giá trị của ngôi đền xét về không gian tồn

tại (bến Đông Bộ Đầu), giá trị khoa học, lịch sử, nghệ thuật, văn hóa đều không thể chối cãi. Thế nhưng những “nhập nhằng” về thủ tục, nên di tích này vẫn 3 chùa: Chùa có tên trong danh mục di tích của quận Hoàn Kiếm và của thành phố, các hoạt động tôn giáo chưa được các cấp chú ý và quản lý, chưa được nhiều người biết đến.

“Cửa bến sông mùa này cạn nước”

Sông Hồng năm nào cũng vậy, mùa lũ, mùa bồi. Những bãi sông nay đã khác trước...Người tứ xứ ghé về sinh sống, người khác, đất khác, hồn sông nước cũng như bị lãng quên. Tôi mơ hồ nghĩ đến những thuyền chuyến, biến hóa của lịch sử, nếu không có những con người và những dòng họ có tâm, thì liệu người đời có bảo lưu và giữ gìn được những hiện vật có giá trị theo thời gian ?. Nhiều người cho rằng ngôi đền là của riêng, nhưng tôi nghĩ quan trọng không phải là riêng hay chung (chung là của làng của xã, riêng là của riêng dòng họ hay

gia đình) mà là làm sao để di sản tồn tại đủ theo thời gian và đủ gìn giữ một cách tốt nhất.

Ông Hai trông đi có một ý nghĩa sẽ ch rất thật “người ta nghĩ đây là ngôi đền của riêng gia đình hay dòng họ Trần mà không còn nhận nó là di tích thành phố hay quốc gia”, ông Hai chỉ ra bờ sông nói như “lên đồng”: “sách đã công nhận bờ sông này khu vực này mang hồn thiêng sông núi, cái mà họ Trần đang giữ không chỉ riêng cho họ Trần, nó của muôn dân sống quanh đây, tôi mong ngôi đền này được nước công nhận để được bảo vệ và giữ gìn tốt hơn”.

Chiếc đồng hồ để ngược ngày để tới đại ngàn năm, con số mỗi ngày một nhỏ đi cho cảm giác gấp gấp hơi bài viết nhỏ này mong góp một ý kiến nhỏ để soi tỏ ý nghĩa của bến sông, cũng như giá trị của ngôi đền, để đại ngàn năm không quên một địa danh, 1 di vật mang hồn thiêng sông nước.■